

MỘT SỐ ĐIỂM TƯƠNG ĐỒNG VÀ DỊ BIỆT GIỮA LÔGIC VÀ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN

VÕ VĂN THẮNG (*)

Ngôn ngữ không chỉ có chức năng giao tiếp, mà còn có chức năng là công cụ tư duy, là cái "vô vật chất" của tư duy; còn logic chỉ mối liên hệ bên trong của các yếu tố cấu thành tư duy. Logic và ngôn ngữ tự nhiên là hai lĩnh vực khác nhau, song chúng không hoàn toàn tách biệt nhau mà bên cạnh những điểm dị biệt, chúng còn có những điểm tương đồng. Trong bài viết này, tác giả tập trung luận giải nhằm làm rõ những điểm tương đồng và dị biệt giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên.

1. Dẫn nhập

Nhận thức là nhu cầu tất yếu trong quá trình tồn tại và phát triển của con người. Khi nhận thức các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan, con người hình thành những khái niệm, phán đoán, suy luận,... Để biểu đạt quá trình tư duy đó, con người phải sử dụng ngôn ngữ tự nhiên. Mặt khác, nhờ ngôn ngữ tự nhiên mà con người có thể giao tiếp, trao đổi với nhau. Cho nên, ngôn ngữ tự nhiên không chỉ có chức năng giao tiếp, mà còn có chức năng là công cụ tư duy. Khác với ngôn ngữ học, logic học nghiên cứu ngôn ngữ tự nhiên để từ đó nghiên cứu tư duy. Do vậy, khi nghiên cứu ngôn ngữ tự nhiên, logic học trừu tượng hoá những yếu tố giao tiếp, yếu tố tình huống nhằm hướng tới cái ngôn ngữ "hiện thực trực tiếp của tư duy". Nói cách khác, "Logic học phi ngôn cảnh hoá các lời của ngôn ngữ tự nhiên để có được những câu chỉ đơn giản có giá trị chân lý, những mệnh đề"(1). Chính vì vậy, logic có quan hệ mật thiết với ngôn ngữ tự nhiên. Theo đó, giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên vừa có những điểm dị biệt, vừa có sự tương đồng với nhau.

2. Một số điểm tương đồng và dị biệt giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên

2.1. Một số điểm tương đồng giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên

Chúng ta biết rằng, logic chỉ mối liên hệ bên trong của các yếu tố cấu thành của tư

duy, còn ngôn ngữ tự nhiên là cái công cụ - "vô vật chất" - thể hiện quá trình tư duy đó ra bên ngoài; cho nên, giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên có những điểm chung:

Thứ nhất, ngôn ngữ tự nhiên và logic đều là những hệ thống ký hiệu, chúng có một số điểm giống nhau, nhưng cũng có một số điểm khác biệt. Chẳng hạn, ký hiệu logic là ký hiệu nhân tạo và hình thức. Do vậy, nó gồm những ký hiệu thuần nhất, đơn trị và bất biến. Còn ký hiệu ngôn ngữ là những ký hiệu tự nhiên. Do vậy, nó không thuần nhất, không bất biến(2). Bởi lẽ, nó chịu tác động của nhiều yếu tố: sự thay đổi không gian, thời gian, phương ngữ, thay đổi theo giới tính, nghề nghiệp, xã hội,...

Thứ hai, logic và ngôn ngữ tự nhiên đều có những yếu tố, đơn vị cơ bản chung. Các đơn vị cơ bản của logic học hình thức là khái niệm, phán đoán, suy luận. Tương ứng với các đơn vị cơ bản này của ngôn ngữ tự nhiên là từ, câu, chuỗi câu. Chẳng hạn, tương ứng với khái niệm là từ, tương ứng với phán đoán là câu, tương ứng với suy luận là chuỗi câu. Ví dụ: "vật chất" là một từ trong ngôn ngữ tự nhiên, tương ứng với nó là khái niệm "vật chất" trong logic; "Hồ Chí Minh là một danh

(*) Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng trường Đại học An Giang.

(1) Hoàng Phê: *Lôgic ngôn ngữ học*, Nxb Khoa học xã hội, Tp. Hồ Chí Minh, 1989, tr.164.

(2) Xem: Nguyễn Đức Dân. *Lôgic tiếng Việt*. Nxb Giáo dục, Tp. Hồ Chí Minh, 1996, tr.16.

nhân văn hóa” là một câu tường thuật trong ngôn ngữ tự nhiên; trong logic, đó là một phán đoán khẳng định. Trong ngôn ngữ tự nhiên có chuỗi câu: mọi người đều phải chết; Xôcrát là người, Xôcrát phải chết, v.v.. Trong logic học người ta liên kết chuỗi câu này thành một tam đoạn luận.

Thứ ba, nếu như logic có các tác tử logic, còn gọi là liên từ logic, thì trong ngôn ngữ tự nhiên, các liên từ này cũng có chức năng tương tự. Nếu các tác tử logic dùng để liên kết một hay nhiều phán đoán thành phần thì các liên từ trong ngôn ngữ tự nhiên cũng có vai trò liên kết các câu lại với nhau. Chẳng hạn, trong logic có các tác tử hội, tuyển, kéo theo, tương đương,... là cơ sở cho cú pháp của logic mệnh đề để liên kết các phán đoán thành phần. Trong ngôn ngữ tự nhiên có các liên từ và, hoặc (hay là), nếu... thì..., nếu không... thì không..., nếu và chỉ nếu... là cơ sở cho cú pháp của ngôn ngữ tự nhiên để liên kết các câu.

Như chúng ta đã biết, nhận thức của con người là một quá trình biện chứng. Quá trình này mỗi ngày một tiến gần hơn đến chân lý tuyệt đối. Bên cạnh đó, ngôn ngữ tự nhiên cũng luôn phát triển theo thời gian, cái chuẩn ngày hôm nay có thể hình thành từ những cái phi chuẩn ngày hôm qua. Sở dĩ có hiện tượng đó là vì bản thân ngôn ngữ tự nhiên chịu tác động của nhiều yếu tố: không gian, thời gian, sự phát triển của tư duy, của xã hội,...

2.2. Một số điểm dị biệt giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên

Ngoài những điểm tương đồng như đã trình bày ở trên, giữa logic và ngôn ngữ tự nhiên còn có sự khác biệt:

Một là, ngôn ngữ tự nhiên phong phú hơn logic. Chẳng hạn, trong logic, phán đoán “Cô ấy không đẹp” có thể miêu tả thuộc tính “không đẹp” - thuộc tính âm của cô gái, mà cũng có thể bác bỏ, phủ định phán đoán khác. Trong ngôn ngữ tự nhiên, có nhiều phương thức khác nhau để diễn đạt cùng nội dung đó:

1) Cô ấy mà đẹp à?

2) Cô ấy đâu có đẹp.

3) Cô ấy đẹp thế nào được.

4) Cô ấy đẹp đâu mà đẹp.

5) Cô ấy mà đẹp cái nỗi gì?

6) Cô ấy đẹp sao mặt mày như thế.

7) Trời ơi! Cô ấy mà đẹp!?

8) Ai mà nói cô ấy đẹp?

9) Nói rằng, cô ấy đẹp là không đúng!...

Ngoài những câu này, các nhà ngôn ngữ có thể đưa ra nhiều câu khác nữa có cùng nội dung. Song, vấn đề là ở chỗ, trong logic học hình thức, người ta quan tâm giá trị đúng, sai của phán đoán; còn trong ngôn ngữ tự nhiên, người ta không chỉ quan tâm cấu trúc câu có đúng ngữ pháp hay không mà còn chú ý đến cả mặt ngữ nghĩa của nó nữa. Chính vì vậy, các nhà nghiên cứu cho rằng, các biểu thức logic học hình thức đơn trị về cấu trúc, còn các biểu thức ngôn ngữ tự nhiên đa trị về cấu trúc.

Hai là, tuy khái niệm và phán đoán là đơn vị cơ bản của logic học, và tương ứng với nó là từ và câu trong ngôn ngữ tự nhiên, nhưng không phải chúng hoàn toàn đồng nhất với nhau. Vì, có khái niệm được thể hiện bởi một từ, nhưng có khái niệm được thể hiện bằng cụm từ, có những từ - hư từ - không biểu hiện khái niệm nào cả, và có những từ khác nhau lại cùng thể hiện một khái niệm (đồng nghĩa khác âm). Ví dụ: khái niệm “chết”. Trong tiếng Việt có nhiều từ khác nhau để diễn đạt khái niệm này: hy sinh, qua đời, quá cố, về chầu tiên tổ, xuống suối vàng, nghèo, ngủ với giun, củ rôi, đi bán muối, quy tiên, tạ thế, tắt thở, băng hà, viên tịch, mãn phần, thăng hà, chầu trời, toi, về đất Chúa,... Có nhiều trường hợp, cùng một từ nhưng thể hiện nhiều khái niệm (từ đồng âm khác nghĩa) khác nhau. Chẳng hạn, từ “ngu”. Ở đây, từ *ngu* có thể có nhiều nghĩa khác nhau, tùy bối cảnh. Bởi lẽ, *ngu* còn có nghĩa ngu ý, ngu kiến, chỉ sự nhún nhường, có thể là sáng kiến, sự yên vui, hòa bình, chứ không phải là ngu xuẩn, ngu dốt như nhiều người hiểu theo nghĩa thông thường. Ví dụ: chữ “Ngu” trong từ “Đại

Ngu”(3) - quốc hiệu của Việt Nam thời nhà Hồ (1400 - 1407), được Hồ Quý Ly đổi từ quốc hiệu “Đại Việt”.

Phán đoán được thể hiện dưới dạng ngôn ngữ tự nhiên bằng câu. Nhưng không phải câu nào cũng là phán đoán, đó là câu cảm thán, câu hỏi, câu mệnh lệnh. Ví dụ: 1) Đau đớn thay, phận đàn bà! 2) Khủng bố là gì? 3) Đi khỏi đây đi! Ba câu này không là phán đoán vì ta không xác định được giá trị chân lý của nó.

Ba là, những quy luật, quy tắc trong logic học được khái quát từ quy luật và hình thức tư duy chính xác; cho nên, nó mang tính phổ biến và bất biến. Còn những quy luật, quy tắc của ngôn ngữ tự nhiên không chỉ tính đến những yếu tố đó, mà còn phụ thuộc vào nội dung, điều kiện lịch sử, nét đặc thù của từng ngôn ngữ khác nhau...

Trong logic học có *quan hệ suy diễn* giữa một hay một số phán đoán. Trong tiếng Việt cũng có quan hệ này; tuy nhiên, có những suy diễn trong logic học không thể áp dụng cho ngôn ngữ tự nhiên.

Phán đoán hội trong logic có tính chất giao hoán, nghĩa là có quan hệ suy diễn: $a \wedge b = b \wedge a$. Trong tiếng Việt, câu phức tương ứng dùng từ “và” lại không có tính chất ấy. Ví dụ: “Anh ấy lúng búng nói và mọi người cười âm lên” và “Mọi người cười âm lên và anh ấy lúng búng nói”. Chúng ta không thể nói hai câu này tương đương nhau về mặt ngữ nghĩa, mặc dù chúng có cấu trúc logic tương đương, dạng: $a \wedge b = b \wedge a$.

Trong logic có quan hệ so sánh: $a = b$, $b = a$, ta kết luận a và b bằng nhau. Nói “Bình và Thư yêu nhau” có nghĩa là “Bình yêu Thư” và “Thư yêu Bình”, nhưng trong ngôn ngữ tự nhiên, không phải lúc nào từ “nhau” cũng được hiểu như vậy. Từ câu “Hai mẹ con giống nhau như đúc”, ta không thể suy ra câu này tương đương với câu “Con giống mẹ như đúc” và “Mẹ giống con như đúc”. Mà câu “Hai mẹ con giống nhau như đúc” chỉ tương đương với câu “Con giống mẹ như đúc”.

Có những phép suy diễn có thể áp dụng được trong logic lẫn trong ngôn ngữ tự nhiên. Chẳng hạn, từ phán đoán “Một số sinh viên mê nhạc Hiphop”, ta có thể suy ra “Có một số người mê nhạc Hiphop là sinh viên”. Nhưng cũng có những suy diễn chỉ có trong ngôn ngữ tự nhiên, không áp dụng được trong logic.

Trong ngôn ngữ tự nhiên, có những câu:

1) “Anh ấy lại đến lớp trễ”. Ta có thể suy diễn rằng, “Anh ấy đã từng đến lớp trễ”;

2) “Hắn ta đâm ra huênh hoang”. Ta có thể suy diễn rằng, “Hắn trước đây không huênh hoang”.

Sở dĩ người ta suy diễn được như vậy là do dựa vào hai từ: “lại” và “đâm”. Ta gọi đây là tiền giả định.

Trong ngôn ngữ tự nhiên, có hình thức suy luận *suy ý*, còn trong logic có hình thức suy luận *suy lý*. Suy ý thường được áp dụng trong đời sống hằng ngày, do vậy, nó mang tính phổ biến trong mọi ngôn ngữ tự nhiên. Tuy vậy, *suy ý* là một hình thức suy luận gần đúng, phụ thuộc nhiều vào ngôn cảnh, nó thường không chặt chẽ như những quy tắc *suy lý* trong logic.

Ví dụ sau đây đã từng làm đau đầu các nhà logic học. “Có một thuyền trưởng trên một chiếc tàu là người thuộc phái ủng hộ luật cấm uống rượu (ở Mỹ những năm 1920 - 1933). Nhưng, thuyền phó lại là người thường say rượu, vì thế, thuyền trưởng không ưa. Một hôm, trong phiên trực của mình, nhận thấy thuyền phó say rượu, thuyền trưởng bực mình, ghi vào sổ nhật ký hàng hải nhận xét:

“Hôm nay, ngày 25 tháng 3, thuyền phó say rượu”.

Hôm sau, đến phiên trực của mình, thuyền

(3) Quốc hiệu này, theo truyền thuyết, họ Hồ là con cháu Ngu Thuấn (là một trong Ngũ Đế nổi tiếng ở Trung Hoa thời thượng cổ); sau này con Ngu Yên là Vũ Mẫn được Chu Vũ Vương của nhà Chu phong cho ở đất Trần gọi là Hồ Công, sau dùng chữ Hồ làm tên họ. Hồ Quý Ly nhận mình là dòng dõi họ Hồ, con cháu Ngu Thuấn, nên đặt quốc hiệu là Đại Ngu. Chữ Ngu ở đây có nghĩa là “sự yên vui, hòa bình”, chứ không có nghĩa là “ngu dốt”, “ngu si”.

phó đọc thấy lời nhận xét đó, tức mình, ngẫm nghĩ rồi ghi vào sổ nhật ký:

"Hôm nay, 26 tháng 3, thuyền trưởng không say rượu".

Về lý, đây là một nhận xét đúng sự thật, nhưng về ý thì nhận xét ấy có thể hiểu là: "Thuyền trưởng là người thường uống rượu, thường say rượu, trừ hôm nay không uống rượu". Hiểu như thế là đúng về ý, nhưng không đúng sự thật. Thuyền phó đã lợi dụng quy tắc suy ý (ở đây là một hàm ý hội thoại, theo H.Grice): nếu thông báo một điều không có gì đáng thông báo cả, thì thường phải hiểu là điều đó thật ra là có gì đó không bình thường"(4).

Ngoài đặc điểm chung của mọi ngôn ngữ tự nhiên, tiếng Việt còn có logic đặc thù của nó. Việc giải thích, phân tích các hiện tượng ngôn ngữ tự nhiên trong một số trường hợp là rất khó khăn, phức tạp, thậm chí có trường hợp không thể phân tích, giải thích.

Trong ngữ pháp, có những câu mang hình thức nghi vấn nhưng nội dung mang tính khẳng định. "Ốt nào là ớt chẳng cay?" Câu này ai cũng hiểu là: "Mọi loại ớt đều cay". Ngày nay, hiện tượng này vẫn còn được dùng khá phổ biến ở miền Bắc nước ta. Chẳng hạn, khi xem truyền hình, chúng ta thường nghe thấy người dẫn chương trình các cuộc thi đưa ra câu hỏi với các phương án trả lời khác nhau: a, b, c, d. Người dự thi chọn câu b là đúng nhưng họ lại trả lời bằng câu: Có phải b không ạ? Rõ ràng, về hình thức, câu trả lời là một câu hỏi, nhưng thí sinh đã dùng nó để khẳng định.

Lógica học khảo sát câu tường thuật như là một phán đoán, nhưng có những trường hợp đặc biệt, logic học không khảo sát dạng câu này.

Xét câu: "Cấm không được hút thuốc". Theo quan điểm ngôn ngữ học, đây là câu vắng chủ ngữ, thể hiện hành vi cấm. Nghĩa là không sai về hình thức ngôn ngữ. Nhưng theo quan niệm của logic học, câu này không chặt chẽ; bởi lẽ, "cấm" nghĩa là "không", mà "không không được hút thuốc" có nghĩa là "được hút thuốc". Cho

nên, ở góc độ logic học, phải viết lại câu này là: "Cấm hút thuốc". Viết như vậy là đủ thông tin và chính xác.

Trong ngôn ngữ tự nhiên, chúng ta còn gặp nhiều hiện tượng đặc thù khác. Trên thực tế, người ta hay dùng các câu: "Thuyền chạy *trên* sông" hay "Thuyền chạy *dưới* sông"; "Anh ấy đang đi *ngoài* mưa" hay "Anh ấy đang đi *trong* mưa"; "Juan Martin del Potro *đánh thắng* Roger Federer trong trận chung kết U.S. Open 2009" hay "Juan Martin del Potro *đánh bại* Roger Federer trong trận chung kết U.S. Open 2009"; "Hôm qua, tôi đi mua 1 chiếc áo *lạnh*" hay "Hôm qua, tôi đi mua 1 chiếc áo *ấm*",...

Ta thấy, các từ: *trên - dưới, ngoài - trong, đánh thắng - đánh bại, áo lạnh - áo ấm* có nghĩa trái ngược nhau khi đứng một mình, nhưng khi chúng được đặt trong các câu nêu trên thì lại có nghĩa như nhau và không thể làm cho người đọc (hoặc nghe) hiểu sai. Trong những câu trên, "áo lạnh" là áo chống lạnh, "áo ấm" là áo mặc cho ấm, v.v.. Ở đây, ta không nói câu này đúng, câu kia sai, bởi đó là hiện tượng chỉ có thể giải thích trên cơ sở của phong cách học hay logic nội tại của tiếng Việt.

Ngoài những trường hợp nêu trên, trong đời sống hàng ngày cũng như trong nghiên cứu khoa học còn có nhiều trường hợp phức tạp và thú vị khác về logic và ngôn ngữ tự nhiên.

3. Kết luận

Việc đi sâu nghiên cứu từng lĩnh vực ngôn ngữ tự nhiên và logic, xem xét chúng trong mối quan hệ biện chứng, chắc chắn sẽ phát hiện nhiều thông tin mới có giá trị. Chính vì vậy, việc quan tâm nghiên cứu hiện tượng này sẽ giúp chúng ta tư duy chặt chẽ, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, chính xác hơn những vấn đề trong đời sống, trong công tác cũng như nghiên cứu khoa học. Trong lịch sử phát triển của logic học đã có nhiều trường hợp được phát hiện, bổ sung hoàn thiện nhờ việc nghiên cứu ngôn ngữ tự nhiên và ngược lại. □

(4) Hoàng Phê. *Lógica ngôn ngữ học*. Sđd., tr.174 - 175.